

Số: **94** /KH-UBND

Đức Cơ, ngày **16** tháng 8 năm 2017

KẾ HOẠCH

Bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện

Triển khai Công văn số 1693/STNMT-KS ngày 20/7/2017 của Sở Tài nguyên và Môi trường về việc xây dựng Phương án bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn tỉnh.

UBND huyện xây dựng kế hoạch bảo vệ khoáng sản chưa khai thác như sau:

I. Đánh giá thực trạng công tác quản lý nhà nước về khoáng sản và hoạt động khai thác khoáng sản:

1. Công tác chỉ đạo và tổ chức thực hiện:

- Công tác chỉ đạo, triển khai, tổ chức thực hiện các văn bản pháp luật về lĩnh vực khoáng sản:

+ UBND huyện đã chỉ đạo các ngành, các cấp, các tổ chức chính trị xã hội trên địa bàn tổ chức triển khai thực hiện Luật Khoáng sản và các văn bản hướng dẫn thi hành pháp luật về Khoáng sản.

+ Thực hiện Quyết định 20/2016/QĐ-UBND ngày 06/4/2016 của UBND tỉnh về việc ban hành Quy định quản lý hoạt động khoáng sản trên địa bàn tỉnh Gia Lai. Theo đó, UBND huyện có công văn số 696/UBND-KT ngày 20/5/2016 về việc tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện. Trong đó, giao nhiệm vụ cụ thể trong công tác quản lý nhà nước về khai thác khoáng sản cho các cơ quan, đơn vị, UBND các xã, thị trấn. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát, xử lý hoặc đề xuất xử lý theo đúng quy định của pháp luật đối với các tổ chức, cá nhân vi phạm pháp luật về khai thác khoáng sản.

- Công tác tuyên truyền, giáo dục, nâng cao nhận thức và trách nhiệm bảo vệ môi trường:

+ Tổ chức quán triệt, phổ biến rộng rãi, sâu rộng trong mỗi đảng viên, cán bộ, nhân dân các văn bản pháp luật về bảo vệ khoáng sản; Hướng dẫn Luật khoáng sản và Nghị định 142/2013/NĐ-CP ngày 24/10/2013, Nghị định 33/2017/NĐ-CP ngày 03/4/2017 của Chính phủ quy định về xử lý vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản. Qua đó, từng bước nâng cao nhận thức và trách nhiệm của mỗi công dân trong công tác khai thác khoáng sản và bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

+ Chương trình truyền thông bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên các phương tiện thông tin đại chúng được triển khai thực hiện như hàng tháng, hàng quý có bản tin về tài nguyên khoáng sản phát trên Đài Truyền thanh – Truyền hình huyện.

- Chỉ đạo tốt công tác phối hợp giữa Phòng Tài nguyên và Môi trường với các cấp, các ngành, tổ chức và đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý khoáng sản.

- Tổ chức bộ máy quản lý Nhà nước về khoáng sản đã từng bước được củng cố và nâng cao. Ở cấp huyện và cấp xã đã có 01 cán bộ chuyên trách làm công tác khoáng sản. Bên cạnh đó, cán bộ quản lý khoáng sản thường xuyên được đào tạo và tham dự nhiều lớp tập huấn nhằm nâng cao nghiệp vụ, chuyên môn.

2. Công tác bảo vệ khoáng sản chưa khai thác:

Nhằm bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, ngày 20/5/2016, UBND huyện có Công văn số 696/UBND-KT về tăng cường công tác quản lý nhà nước trong lĩnh vực khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện. Theo đó, Phòng Tài nguyên và Môi trường, UBND các xã, thị trấn đã tăng cường công tác kiểm tra, xử lý các trường hợp khai thác khoáng sản trái phép, làm cho hoạt động khai thác khoáng sản trên địa bàn đi vào nề nếp, hạn chế các hoạt động khai thác khoáng sản trái phép.

3. Đánh giá tình hình thực hiện, khó khăn, vướng mắc:

Nhìn chung, công tác quản lý khoáng sản trên địa bàn huyện đã có nhiều chuyển biến về nhận thức và hành động, thu được nhiều kết quả. Tuy nhiên, vẫn còn nhiều tồn tại, khó khăn, vướng mắc:

- Chính quyền địa phương chưa nhận thức đúng đắn về trách nhiệm và tầm quan trọng của công tác quản lý nhà nước về khoáng sản; chưa biến nhận thức, trách nhiệm thành hành động cụ thể. Một số hoạt động chỉ mang tính hình thức, chưa có hiệu quả cao.

- Năng lực, trình độ chuyên môn của một số cán bộ cấp chính quyền cơ sở còn yếu và thiếu kinh nghiệm công tác, do đó gây khó khăn trong quá trình thực hiện chức năng quản lý.

- Việc khai thác khoáng sản trên địa bàn huyện vẫn còn xảy ra, trên một số khu vực thuộc nương rẫy của hộ dân, chính quyền địa phương chưa kiểm tra phát hiện, xử lý kịp thời.

- Chưa có bản đồ địa chất khoáng sản nên chưa đánh giá được trữ lượng, khu vực có khoáng sản để bảo vệ và đưa vào đấu giá quyền khai thác khoáng sản.

II. Thống kê số lượng, diện tích, tọa độ các khu vực khai thác khoáng sản đang hoạt động của các tổ chức, cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép; các khu vực đã kết thúc, đóng cửa mỏ.

1. Thống kê số lượng, diện tích, tọa độ các khu vực khai thác khoáng sản đang hoạt động của các tổ chức, cá nhân được cơ quan nhà nước có thẩm quyền cấp phép.

Hiện nay, trên địa bàn huyện có 02 tổ chức được UBND tỉnh cấp phép khai thác khoáng sản (đá) đang hoạt động. Cụ thể:

- Công ty TNHH TM Tân Vĩnh Phát:

- + Thông tin về mỏ khai thác: Giấy phép khai thác: Quyết định số 509/QĐ-UBND ngày 3/5/2012 của UBND tỉnh về việc cấp giấy phép khai thác khoáng sản đá làm vật liệu xây dựng thông thường cho công ty TNHH TM Tân Vĩnh Phát; Quyết định số 50/QĐ-UBND ngày 29/01/2015 của UBND tỉnh về việc trả lại một phần diện tích khu vực khai thác khoáng sản tại mỏ đá làm vật liệu xây dựng thông thường xã Ia Nan, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai của Công ty TNHH TM Tân Vĩnh Phát.

- + Diện tích khu vực khai thác: 1,4 ha

- + Tọa độ:

Điểm gốc	Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 108 ⁰ 30' múi chiếu 3 ⁰	
	X(m)	Y(m)
01	0396338	1521561
02	0396274	1521643
03	0396380	1521760
04	0396429	1521701

- Công ty kinh doanh hàng xuất khẩu Quang Đức:
- + Thông tin về mỏ khai thác: Giấy phép khai thác: 96/GP-UBND ngày 12/2/2015 của UBND tỉnh Giấy phép khai thác khoáng sản.
- + Diện tích khai thác: 04ha.
- + Tọa độ:

Điểm gốc	Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 108 ⁰ 30' múi chiếu 3 ⁰	
	X(m)	Y(m)
01	0396264	1523657
02	0396439	1523774
03	0396544	1523631
04	0396380	1523495

2. Thống kê số lượng, diện tích, tọa độ các khu vực khai thác khoáng sản đã kết thúc, đóng cửa mỏ:

Hiện nay, trên địa bàn huyện có 03 vị trí khai thác khoáng sản (đá) của Công ty TNHH TM Tân Vĩnh Phát và Công ty TNHH TM Công Nam đã kết thúc hoạt động và đóng cửa mỏ. Cụ thể:

2.1. Công ty TNHH TM Tân Vĩnh Phát: Gồm 02 vị trí trên địa bàn xã Ia Nan.

- Vị trí 1:
- + Diện tích: 01ha.
- + Tọa độ:

Điểm gốc	Hệ tọa độ UTM	
	X(m)	Y(m)
01	1521500	775525
02	1521600	775525
03	1521600	775625
04	1521500	775625

- Vị trí 2:
- + Diện tích: 0,995ha.
- + Tọa độ:

Điểm gốc	Hệ tọa độ VN2000, kinh tuyến trực 108 ⁰ 30' múi chiếu 3 ⁰	
	X(m)	Y(m)
01	0396478	1521400
02	0396510	1521507
03	0396630	1521450
04	0396600	1521382

2.2. Công ty TNHH TM Công Nam:

- Vị trí: Xã Ia Dom, huyện Đức Cơ.
- Diện tích: 02ha.
- Tọa độ:

Điểm gốc	Hệ tọa độ UTM	
	X(m)	Y(m)
01	1526680	778720
02	1526680	778920
03	1526580	778920
04	1526580	778720

III. Trách nhiệm UBND cấp xã; hình thức xử lý đối với tập thể, cá nhân là người đứng đầu chính quyền cấp xã để xảy ra khai thác khoáng sản trái phép, mua bán, vận chuyển khoáng sản trái phép trên địa bàn mà không giải tỏa dứt điểm, để tái diễn, kéo dài.

Tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật về khoáng sản đến thôn/làng; vận động nhân dân địa phương không khai thác, thu mua, tàng trữ, vận chuyển khoáng sản trái phép, phát hiện và tố giác tổ chức, cá nhân khai thác khoáng sản trái phép.

Phát hiện và thực hiện các giải pháp ngăn chặn hoạt động khai thác khoáng sản trái phép ngay sau khi phát hiện; trường hợp vượt thẩm quyền kịp thời báo cáo Ủy ban nhân dân huyện để chỉ đạo công tác giải tỏa;

Định kỳ 6 tháng báo cáo tình hình bảo vệ khoáng sản chưa khai thác tại địa phương cho Ủy ban nhân dân huyện.

UBND cấp xã nếu để hoạt động khai thác khoáng sản trái phép kéo dài trên địa bàn quản lý, gây bức xúc trong dư luận, tác động xấu đến môi trường, ảnh hưởng đến an ninh trật tự và đời sống của người dân địa phương phải nghiêm túc kiểm điểm. Trường hợp cán bộ, công chức bao che, tiếp tay cho hoạt động khoáng sản trái phép phải xử lý, kỷ luật.

Chủ tịch UBND cấp xã chịu trách nhiệm trước Chủ tịch UBND huyện về bảo vệ khoáng sản chưa khai thác, hoạt động khoáng sản trái phép trên địa bàn quản lý.

IV. Kế hoạch, các giải pháp tổ chức thực hiện; dự toán kinh phí thực hiện:

1. Kế hoạch, các giải pháp tổ chức thực hiện;

- Phòng Tài nguyên và Môi trường:

+ Chủ trì, phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị có liên quan tăng cường công tác thanh, kiểm tra trong lĩnh vực khai thác khoáng sản; đề xuất UBND huyện xử lý triệt để tình trạng khai thác khoáng sản trái phép và xử lý nghiêm các cá nhân, tổ chức vi phạm pháp luật về khoáng sản; kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các tổ chức, cá nhân đã được cơ quan có thẩm quyền cấp giấy phép hoạt động khoáng sản trong việc chấp hành pháp luật khoáng sản như: thiết kế khai thác, việc ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường, lập thủ tục thuê đất, khai thác, chế biến khoáng sản...

+ Tăng cường công tác phổ biến Luật khoáng sản năm 2010; các Nghị định hướng dẫn thi hành Luật khoáng sản; Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 06/4/2016 của UBND tỉnh và văn bản chỉ đạo của Ủy ban nhân dân huyện đến UBND dân các xã, thị trấn, các tổ chức, cá nhân tham gia hoạt động khoáng sản và người dân nhằm từng bước lập lại kỷ cương trong công tác khai thác, sử dụng khoáng sản và bảo vệ tài nguyên khoáng sản chưa khai thác.

+ Tham mưu UBND huyện thuê đơn vị tư vấn để khảo sát, lập bản đồ địa chất khoáng sản để có cơ sở đưa vào đấu giá quyền khai thác khoáng sản và bảo vệ khu vực có khoáng sản chưa khai thác.

- Công an huyện, Đội quản lý thị trường số 4: Phối hợp chặt chẽ với Phòng Tài nguyên và Môi trường triển khai thực hiện tốt công tác thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm về khai thác khoáng sản theo đúng quy định của pháp luật.

- Đài Truyền thanh - Truyền hình: Tuyên truyền phổ biến các quy định của pháp luật về khoáng sản, bảo vệ khoáng sản chưa khai thác.

- UBND các xã, thị trấn:

+ Tăng cường công tác quản lý Nhà nước trong lĩnh vực khoáng sản và thực hiện đúng chức năng thẩm quyền quản lý và xử lý đã được quy định tại khoản 3, Điều 18 Luật khoáng sản năm 2010; Khoản 2 Điều 16 Quyết định số 20/2016/QĐ-UBND ngày 06/4/2016 của UBND tỉnh.

+ Chỉ đạo xử lý kiên quyết đối với các tổ chức, cá nhân khai thác vật liệu xây dựng thông thường (đá, cát, đất cấp phối, đất san lấp, đất làm gạch ngói) khi chưa được cấp thẩm quyền cấp phép theo quy định; Khi phát hiện dấu hiệu khai thác khoáng sản trái phép yêu cầu trục xuất người, máy móc, phương tiện sử dụng khai thác ra khỏi vị trí khai thác và lập biên bản xử lý theo chức năng, nhiệm vụ quy định tại Luật xử lý vi phạm hành chính số 15/2012/QH13 và Nghị định 33/2017/NĐ-CP ngày 03/04/2017 của Chính phủ Quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực tài nguyên nước và khoáng sản.

+ Không cho hộ gia đình, cá nhân tự ý chuyển nhượng đất nông nghiệp hoặc thỏa thuận để khai thác cát, đá, sỏi, đất san lấp, đất làm gạch ngói, xử lý khi sử dụng đất sai mục đích. Kiên quyết xử lý và yêu cầu khắc phục hậu quả các trường hợp khai thác cát, đá, sỏi, đất tại vị trí dễ bị sạt lở đất, xói mòn, ngăn lấp dòng chảy các sông, suối, sạt lở các công trình.

2. Dự kiến kinh phí thực hiện:

Tổng kinh phí dự kiến thực hiện: 290 triệu. Trong đó:

- Công tác tuyên truyền (in tờ rơi; tập huấn, phát loa đài...): 60 triệu.
- Công tác thanh tra, kiểm tra: 30 triệu.
- Thuê đơn vị khảo sát và lập bản đồ địa chất khoáng sản: 200 triệu.

V. Kiến nghị, đề xuất:

Kính đề nghị UBND tỉnh, Sở Tài nguyên và Môi trường phân bổ nguồn kinh phí để có cơ sở thực hiện.

Trên đây kế hoạch bảo vệ khoáng sản chưa khai thác trên địa bàn huyện của UBND huyện Đức Cơ./.

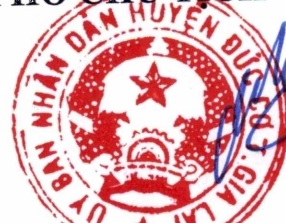
Nơi nhận:

- Sở TNMT;
- Thường trực Huyện ủy (b/c);
- Thường trực HĐND huyện (b/c);
- UBMTTQVN huyện;
- CT, PCT UBND huyện;
- Phòng TNMT;
- Công an huyện;
- Đài Truyền thanh - Truyền hình huyện;
- Đội quản lý thị trường số 4;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu VT-VP.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN

KT. CHỦ TỊCH

PHÓ CHỦ TỊCH



Trịnh Văn Thanh